

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 56/2017/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 12 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Bãi bỏ các văn bản do Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành do không còn phù hợp với quy định của pháp luật

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 99/TTr-STP ngày 31 tháng 10 năm 2017 về việc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ 13 (mười ba) văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành không còn phù hợp với quy định của pháp luật, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, cụ thể:

1. Quyết định số 38b/1999/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 1999 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc ban hành Quy chế báo cáo viên pháp luật.

2. Chỉ thị số 01/2000/CT-UB ngày 10 tháng 4 năm 2000 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về tổ chức phổ biến tuyên truyền Bộ luật Hình sự.

3. Quyết định số 22/2000/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2000 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc không uỷ quyền ký cấp bản sao quyết định thay đổi cải chính hộ tịch.

4. Chỉ thị số 16/2000/CT-UB ngày 07 tháng 11 năm 2000 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về tổ chức thi hành Luật Hôn nhân và Gia đình.

5. Chỉ thị số 06/2002/CT-UB ngày 13 tháng 5 năm 2002 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc triển khai thực hiện Nghị định số 77/2001/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2001 và Nghị định số 32/2002/NĐ-CP ngày 27 tháng 3 năm 2002 của Chính phủ.

6. Quyết định số 82/2004/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc xác lập phạm vi khu vực biên giới, vành đai, vùng cấm tỉnh Kon Tum.

7. Quyết định số 53/2009/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm trực thuộc Sở Y tế.

8. Quyết định số 46/2010/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị, chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước áp dụng trên địa bàn tỉnh.

9. Quyết định số 18/2012/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về sửa đổi một số mức chi chế độ hội nghị được ban hành kèm theo Quyết định số 46/2010/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

10. Quyết định số 03/2013/QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc quy định một số chế độ chi tiêu đảm bảo hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp.

11. Quyết định số 06/2013/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về mức chi bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

12. Quyết định số 07/2013/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về mức trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

13. Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 Quyết định số 53/2009/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm.

Điều 2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị, có trách nhiệm rà soát, bãi bỏ hoặc đề nghị cấp

có thẩm quyền bãi bỏ các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các văn bản quy định tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 12 năm 2017.

Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Nguyễn Văn Hòa